

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HỒI
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HS-ST

Ngày: 18-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Trường Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Trọng Thư và ông Phan Văn Đông.

- Thư ký ghi phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tham gia phiên tòa:
Ông Hà Sỹ Thái - Kiểm sát V4.

Ngày 18-01-2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2021/TLST-HS ngày 01-10-2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2021/QĐXXST-HS ngày 18-11-2021, đối với các bị cáo:

1. A C, sinh năm tại Kon Tum; trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Xơ Đăng; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thao K và bà Y M; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07-5-2021 đến nay. (Có mặt).

2. A M, sinh năm tại Kon Tum; trú tại: Thôn C, xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Xơ Đăng; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con bà Y Nh(cha đẻ không xác định được); có vợ tên Y D; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07-5-2021 đến nay. (Có mặt).

3. A N, sinh năm tại Kon Tum; trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Xơ Đăng; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Y D (cha đẻ không xác định được); có vợ tên Y M và 01 người con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07-5-2021 đến nay. (Có mặt).

4. A Kh, sinh năm tại Kon Tum; trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Xơ Đăng; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông A P và bà Y M; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24-8-2015, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hồi khởi tố về hành vi “Cố ý gây thương tích”; đến ngày 25-9-2015 được Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi ra quyết định đình chỉ vụ án do người bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07-5-2021 đến nay. (Có mặt).

5. A Nh, sinh nămtại Kon Tum; trú tại: Thôn C, xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Xê Đăng; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông A Svà bà Y; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07-5-2021 đến nay. (Có mặt).

6. A Vang Xa, sinh năm ... tại Kon Tum; trú tại: Thôn C, xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Xê Đăng; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông A Mavà bà Y D; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07-5-2021 đến nay. (Có mặt).

7. A M, sinh năm ... tại Kon Tum; trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Xê Đăng; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông A Gin và bà Y V4; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12-7-2021 đến nay. (Có mặt).

- *Người bị hại:* Anh Nguyễn Văn Cu, sinh năm; địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum. (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm (Có mặt);

+ Bà Lê Thị D1, sinh năm (Có mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum.

+ Anh Phạm Văn T2, sinh năm (Vắng mặt);

+ Ông A S4, sinh năm (Có mặt);

+ Bà Y Nh, sinh năm (Có mặt);

+ Ông A M4, sinh năm (Có mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum.

+ Bà Y V4, sinh năm (Có mặt);

+ Ông Thao Kh, sinh năm (Có mặt);

+ Ông A P, sinh năm (Có mặt);

+ Chị Y Th, sinh năm (Có mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Hoàng Yên Sơn, sinh năm (Vắng mặt);

+ Anh Đặng Trọng L5, sinh năm (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum.

+ Anh Nguyễn Văn B5, sinh năm; địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum. (Có mặt).

NỘI D1 VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D1 vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 20-02-2021, A C, A N, A Kh, A M trú tại thôn Đ, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi (gọi tắt là A M Đ), A Nh, A M trú tại thôn C, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi (gọi tắt là A M C), A Vang Xa, Đặng Trọng L5, Hoàng Yên Sơn cùng nhau uống rượu tại nhà A Nh ở thôn C, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, L5 đi ra phía trước nhà Nh nghe điện thoại thì gặp Nguyễn Văn B5 và Nguyễn Văn Cu đi chơi về. Lúc này, Sơn cũng từ trong nhà Nh đi ra. L5 rủ B5, Cu về nhà L5 uống rượu thì B5, Cu đồng ý nên L5 và Sơn nói B5, Cu đến cổng trường tiểu học xã Đăk Xú đợi. L5, Sơn vào nhà Nh chào những người trong nhóm rồi đi đến cổng trường tiểu học Đăk Xú nói chuyện với B5, Cu.

Tại nhà Nh, những người còn lại tiếp tục uống rượu đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì Xa dùng xe mô tô của A C chở M (Đ) về nhà M (Đ) để lấy thêm xe đến chở cả nhóm về. Một lúc sau, do chưa thấy Xa và M (Đ) quay lại, Nh dùng xe mô tô chở C, M (C) chở Kh và N ra về. Khi đến cổng trường tiểu học xã Đăk Xú, nhìn thấy L5, Sơn, B5, Cu đang đứng chơi nên nhóm của A C dừng lại để nói chuyện.

Trong lúc nói chuyện, mặc dù không có mâu thuẫn từ trước nhưng khi thấy Cu nói chuyện to tiếng, N dùng tay tát vào mặt Cu 01 cái. Bị đánh, Cu nhặt đoạn cán cò gần đó đánh vào đầu N 02 cái gây vết thương chảy máu. Thấy vậy, C, M (C) xông vào dùng tay chân đánh Cu. B5 thấy Cu bị đánh thì nhặt 01 đoạn cán cò đánh trúng vào đầu N. Nh vào can ngăn nhưng không được. Kh xông vào ôm Cu giằng co làm đoạn cán cò trên tay Cu rơi ra. C liền nhặt đoạn cán cò này rồi cùng với M (C) đuổi đánh Cu. Cu và B5 bỏ chạy vào bên trong trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đăk Xú. C, M (C) đuổi theo một đoạn rồi quay lại cổng trường tiểu học xã Đăk Xú. Lúc này Xa cũng vừa chạy xe từ nhà M (Đ) đến và được C kể lại việc N bị Cu, B5 đánh. Sau đó, M (C) điều khiển xe về nhà lấy 01 thanh kiếm tự chế, 01 thanh gậy tròn rồi quay lại để đánh B5, Cu; Nh dùng xe mô tô chở N và Kh, Xa chở C đi dọc đường quốc lộ 40 đến khu vực cổng chào thôn Đăk P, xã Đ tìm lá cây đắp vết thương cho N.

M (Đ) khi chạy xe từ nhà mình đến khu vực cổng chào thôn Đắc Pia thì gặp Cường và được Cường kể lại việc N bị Cu, B5 đánh. Nghe xong, M (Đ) rủ C đi tìm B5 và Cu để đánh, rồi chở C đến trụ sở Ủy ban xã Đắc Xú để tìm.

Về phía B5 và Cu: Khi thấy nhóm C đã đi nơi khác, cả 02 từ khu vực trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đắc Xú đi ra cổng trường tiểu học xã Đắc Xú để lấy xe mô tô và gặp L5, Sơn tại đó. Lúc này, M (C) vừa về nhà lấy kiếm và thanh gỗ quay lại cổng trường tiểu học xã Đắc Xú, nhìn thấy B5, Cu thì dựng xe, chạy đến để đánh. B5, Cu lấy đá ném về phía M (C) nhưng không trúng và được L5, Sơn ngăn cản. Cùng lúc, M (Đ) chở C đến nơi. Thấy vậy, B5 và Cu bỏ chạy vào lại bên trong khu vực trụ sở Ủy ban xã Đắc Xú. M (Đ) đuổi đến cổng trụ sở Ủy ban xã thì dựng xe bên ngoài rồi cùng C, M (C) đi vào bên trong tìm B5 và Cu. B5, Cu bỏ chạy ra bên ngoài rồi chạy dọc đường Quốc lộ 40 hướng ra thị trấn Plei Kần. C, M (Đ) đuổi theo ra đến cổng rồi dừng lại không đuổi nữa; riêng M (C) cầm kiếm và thanh gỗ tròn đuổi bám theo cho đến khi Cu chạy vào lô đất trống bên trái đường Quốc lộ 40 thuộc thôn C, xã Đắc Xú, còn B5 chạy vào nhà của anh Hồ Văn Diệp bên trái đường gần đó. Trong lúc đuổi M (C) hô to “Nó ở trên đây”. Xa, Nhuận, N, Khải nghe tiếng M (C) liền cùng nhau chạy tới. Đến cổng trường tiểu học xã Đắc Xú Xa, Nh gặp Lộc và Sơn nên dừng lại. Kh xuống xe chạy bộ đến chỗ M (C). M (C) đưa thanh kiếm tự chế cho Kh cầm rồi cả 02 đi vào lô đất trống tìm B5, Cu.

C và M (Đ) khi đi đến đoạn lô đất trống, nghe Kh nói B5 và Cu đã chạy vào lô đất trống hướng vào lô hai, nên M (Đ) và C chạy về phía lô hai. Nh và Xa cũng điều khiển xe chạy vào đường lô hai để tìm B5, Cu. Trong quá trình tìm, Nh phát hiện Cu đang trốn trong một bụi cây nên xông vào ôm giữ lại đồng thời hô to “Bắt được nó rồi, nó đây nè”. M (C), C, M (Đ), N và Kh nghe tiếng Nh hô liền chạy đến chỗ Nh. Tại đây, M (C) dùng thanh gỗ tròn đánh vào chân trái của Cu 01 cái. Nh buông Cu ra thì M (C) tiếp tục dùng thanh gỗ đánh vào người Cu 03 cái làm thanh gỗ bị gãy. C dùng đoạn cán cò đánh 01 phát vào vai trái, 01 phát vào chân trái. N dùng chân đá vào người Cu rồi dùng tay đâm vào lưng. Kh thấy Cu đã chảy nhiều máu nên đến can ngăn, kéo N ra không cho đánh nữa. C dùng đoạn cán cò định đánh Cu tiếp, nhưng bị M (Đ) giật lấy vứt xuống đất.

Cùng lúc này, Nh đi ra đường bê tông nói cho Xa biết việc Cu đang bị đánh. Xa nói với Nh “Đánh ở đây ồn ào lắm, hay là đưa nó đi chỗ khác”. Nghe xong, Nh đi vào bãi đất trống gọi to “Dừng đánh nữa, đưa nó đi chỗ khác đi, chỗ này ồn”. C nghe Nh nói vậy thì không đánh nữa mà cầm cổ áo Cu kéo đứng dậy, sau đó cầm tay Cu bẻ ra sau và dẫn Cu đi ra đường lô hai. Đến nơi, C bảo Cu “lên xe”. Cu xin tha nhưng C đe dọa: “Mày có lên xe không, không tao đập bây giờ”. Nói xong C dùng tay bẻ chân PH1 của Cu, ép ngồi lên xe mô tô do Xa đang giữ tay lái rồi ngồi phía sau giữ Cu. Xa điều khiển xe chở Cu và C đi vào hướng thôn Đắc Long Giao, xã Đắc Xú. Quá trình đi Cu tiếp tục xin tha, sợ Cu bỏ chạy nên

C bẻ hai tay Cu ra sau rồi giữ chặt. Nh, M (Đ), M (C), Kh và N chở nhau đi theo sau. Xa điều khiển xe đến đường đất dân sinh cạnh hồ nước thôn Đắc Long Giao, xã Đắc Xú rồi dừng lại. C đưa Cu xuống xe rồi để ngồi xuống đất. Xa điều khiển xe mô tô chạy lên phía trước, cách khoảng 05 mét rồi dừng quay đầu xe lại soi đèn xe vào vị trí Cu đang ngồi, mục đích là để cho đồng bọn nhìn thấy để đánh Cu. Số còn lại, khi đến đoạn đường cách chỗ Cu khoảng 20 mét thì Nh và M (Đ) dừng xe lại, riêng M (C) điều khiển xe chở Kh đến dựng gần chỗ Cu rồi đi nhóm lửa ở cạnh gốc cây gần đó. Khi Nh dừng xe, N nhảy xuống đi bộ đến chỗ Cu đang ngồi. C dùng đoạn cán cò đánh Cu 02 đến 03 cái vào người rồi dùng chân đạp một cái vào ngực làm Cu ngã ngửa người ra sau. N dùng chân pH1 đá vào mặt Cu 01 cái rồi dùng tay đâm vào người Cu thêm nhiều cái. Xa nhìn thấy Cu đang nằm thì đi đến dùng điện thoại rọi đèn về phía Cu. Cu ngồi dậy liền bị Kh dùng tay tát vào mặt. Nh đến xem, thấy N và Kh đánh Cu xong thì quay lại chỗ để xe trước đó. Bị đánh, Cu van xin “Tha cho em đi”. M (C) nghe vậy thì nói “Tha nó đi, để cho nó về” nên không ai đánh nữa. Thấy xe M (C) dựng gần đó, C nói Cu ngồi lên xe. M (C) chở Cu đi về, N ngồi phía sau Cu. Sợ C tiếp tục dùng đoạn cán cò đánh Cu nên Kh đã giật lấy cán cò. C ngồi lên xe do Xa điều khiển chạy theo sau xe M (C). Đi được một đoạn, xe M (C) hết xăng nên N đưa Cu xuống đi bộ và diu Cu đi hết đoạn đường lên dốc rồi để Cu ngồi xuống đất. Cu tiếp tục nói “Tha cho em” nhưng N nói “Lúc mày đánh trúng đầu tao mày có xin lỗi không” rồi dùng chân, tay đánh vào người Cu nhiều cái. C cũng đi đến dùng tay tát vào mặt Cu 01 cái làm Cu bất tỉnh. Kh thấy vậy thì đi đến can ngăn. Sau đó, C và Kh gọi Xa mang xe đến để chở Cu đi cấp cứu. Khi Xa đến, C dùng xe mô tô lấy từ Xa cùng N chở Cu đến Bệnh viện đa khoa khu vực Ngọc Hồi cấp cứu rồi bỏ về nhà.

Bản kết luận giám định số: 113/TgT-TTPY, ngày 27-8-2021 của Trung tâm pháp y Kon Tum kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn Cu là 57%.

Tại Bản Cáo trạng số: 36/CT-VKS ngày 01-10-2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi truy tố các bị cáo A C, A Vang Xa, A Nh về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự và tội: “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự. Truy tố các bị cáo A N, A M (C), A Kh, A M (Đ) về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo; biết ăn năn, hối cải.

Tại phiên tòa: Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi thực hành quyền công tố khẳng định bản cáo trạng truy tố đối với A C, A Vang Xa, A Nh, A N, A M (C), A Kh, A M (Đ), là có căn cứ, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên các bị cáo A C, A Vang Xa, A Nh phạm tội: “Cố ý gây thương tích” và tội: “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Các bị cáo A N, A M (C), A Kh, A M (Đ) phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo A C mức án từ 66 tháng đến 72 tháng tù.
- Xử phạt bị cáo A M (C) mức án từ 63 tháng đến 66 tháng tù.
- Xử phạt bị cáo A N mức án từ 60 tháng đến 63 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo A Vang Xa mức án từ 36 tháng đến 42 tháng tù.
- Xử phạt bị cáo A Nh mức án từ 36 tháng đến 42 tháng tù.
- Xử phạt bị cáo A Kh mức án từ 42 tháng đến 48 tháng tù.
- Xử phạt bị cáo A M (Đ) mức án từ 42 tháng đến 48 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 157, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo A C mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.
- Xử phạt bị cáo A Vang Xa mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.
- Xử phạt bị cáo A Nh mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự:

- Buộc bị cáo A C, A Vang Xa và A Nh pH1 chấp hành hình phạt chung của các tội: “Cố ý gây thương tích” và “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy: 01 thanh gỗ cong, tròn có đặc điểm: Một đầu đã bị gãy, tước và 01 thanh kiếm tự chế có tổng chiều dài 0,77 cm; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu “SAMXANG” đã qua sử dụng của bị can A Vang Xa.

3. Về án phí: Buộc mỗi bị cáo pH1 chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D1 vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hồi và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi đã

thực hiện đầy đủ, đúng trình tự, thẩm quyền các thủ tục tiến hành tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – anh Phạm Văn T2 vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt; những người làm chứng – anh Hoàng Yên Sơn và anh Đặng Trọng L5 vắng mặt không có lý do. Xét việc vắng mặt của những người này không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về nội D1 vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo A C, A Vang Xa, A Nh, A N, A M (C), A Kh, A M (Đ) khai nhận hành vi của mình đúng như nội D1 bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp nhau, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cùng các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở xác định: Vào tối ngày 20-02-2021, tại cổng trường tiểu học xã Đắc Xú, huyện Ngọc Hồi, trong quá trình nói chuyện qua lại, giữa nhóm của A C gồm: A C, A Nh, A Kh, A M (Đ), A Vang Xa, A N, A M (C) với hai anh em anh Nguyễn Văn Cu và Nguyễn Văn B5 xảy ra mâu thuẫn. Thấy Cu nói chuyện to tiếng, N đã dùng tay tát Cu 01 cái. Cu liền nhặt một đoạn cán cò bằng inox đánh vào đầu N. Thấy vậy, C và đồng bọn xông vào đuổi đánh Cu, B5. B5, Cu bỏ chạy vào trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đắc Xú, sau đó Cu chạy vào khu vực đất trống thuộc thôn C, xã Đắc Xú, huyện Ngọc Hồi trốn ở một bụi cây nhưng bị A Nh phát hiện và giữ lấy đồng thời gọi báo cho đồng bọn biết. Nghe Nh gọi, C, M (Đ), M (C), N và Kh đi đến chỗ Nh đang giữ Cu. Tại đây, M (C) dùng thanh gỗ đánh vào người Cu 03, 04 cái làm thanh gỗ bị gãy. C dùng đoạn cán cò đánh 01 cái vào vai, 01 cái vào chân của Cu. N dùng tay, chân đánh nhiều cái vào người Cu. Kh thấy Cu bị đánh chảy nhiều máu nên đến can ngăn không cho N đánh nữa. C định dùng đoạn cán cò đánh Cu tiếp, nhưng bị M (Đ) can ngăn. Trong lúc những người khác đang đánh Cu, Nh đi đến chỗ Xa đang đứng nói cho Xa biết việc Cu bị đánh. Xa nói với Nh “Đánh ở đây ồn ào lắm, hay là đưa nó đi chỗ khác”. Nghe xong, Nh quay vào nói với đồng bọn “Đừng đánh nữa, đưa nó đi chỗ khác đi, chỗ này ồn ào”. C nghe Nh nói vậy thì cầm cổ áo Cu kéo đứng dậy. Cu van xin nhưng C nói “Mày có lên xe không, tao đập bây giờ” và ép Cu ngồi lên xe mô tô do Xa đang giữ tay lái rồi ngồi phía sau giữ Cu. Xa chở Cu vào khu vực đường đất dân sinh cạnh hồ nước thôn Đắc Long Giao, xã Đắc Xú. Tại đây, C đưa Cu ngồi xuống đất còn Xa cho xe mô tô soi đèn xe vào vị trí Cu đang ngồi, mục đích là để đồng bọn nhìn thấy mà đánh Cu. Sau đó, C dùng đoạn cán cò đánh nhiều cái vào người Cu rồi dùng chân đạp 01 cái vào ngực Cu. N dùng chân đá vào mặt Cu 01 cái, dùng tay đấm vào người Cu thêm nhiều cái. Kh dùng tay tát 01 cái vào mặt Cu. Bị đánh, Cu van xin “Tha cho em đi”. M (C) nghe vậy thì nói “Tha nó đi, để cho nó về”. C nói Cu ngồi lên xe M (C). M (C) chở Cu đi về, N ngồi phía sau Cu. Đi được một đoạn, xe M (C) hết xăng nên N xuống dìu Cu đi bộ hết đoạn đường lên dốc rồi để Cu ngồi xuống đất. Cu tiếp

tục nói “Tha cho em” liền bị N dùng chân, tay đánh nhiều cái. C cũng dùng tay tát vào mặt Cu 01 cái làm Cu bất tỉnh. Kh thấy vậy đi đến can ngăn. Sau đó, C dùng xe mô tô cùng N chở Cu đến Bệnh viện đa khoa khu vực Ngọc Hồi cấp cứu. Kết luận giám định của Trung tâm pháp y Kon Tum xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn Cu là 57%.

[4] Khi thực hiện hành vi nêu trên, A C, A Nh, A Kh, A M (Đ), A Vang Xa, A N, A M (C) đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, hành vi gây thương tích cho anh Nguyễn Văn Cu của các bị cáo đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự (với các tình tiết định khung “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 của Điều luật). Bên cạnh đó, hành vi khởi xướng, đe dọa, cưỡng ép anh Cu pH1 ngồi lên xe và chở bị hại từ thôn C, xã Đăk Xú đến thôn Đăk Long Giao, xã Đăk Xú của các bị cáo A C, A Vang Xa, A Nh đã phạm vào tội “*Bắt, giữ người trái pháp luật*” quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi truy tố các bị cáo theo các điều luật vừa nêu, là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm; các tình tiết tăng nặng - giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với người phạm tội, thấy rằng: Hành vi phạm tội của A C, A Vang Xa, A Nh, A N, A M (C), A Kh, A M (Đ) là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe, quyền tự do đi lại của người bị hại mà còn thể hiện bản tính hung hăng, côn đồ, coi thường pháp luật của các bị cáo; làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm đối với các bị cáo A C, A Vang Xa, A Nh, A N, A M (C), A Kh, A M (Đ) để răn đe, phòng ngừa.

[6] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng thấy rằng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, A C, A Vang Xa, A Nh, A N, A M (C), A Kh, A M (Đ) luôn thành khẩn khai báo, biết ăn năn, hối cải; sau khi phạm tội các bị cáo đã cùng gia đình tích cực bồi thường cho người bị hại {Đến nay, A C, A Nh, A Kh, A N đã trả đủ số tiền pH1 bồi thường là 78.000.000đồng. Bị cáo A Vang Xa đã bồi thường được 60.000.000đồng; bị cáo A M (C) đã bồi thường được 55.000.000đồng; bị cáo A M (Đ) đã bồi thường được 15.500.000đồng} – Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà các bị cáo được hưởng. Ngoài ra, các bị cáo đều là người đồng bào dân tộc thiểu số, tuổi đời còn khá trẻ, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật hạn chế; quá trình điều tra và tại phiên tòa, cả 07 bị cáo được người bị hại và gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, mỗi bị cáo được hưởng thêm 02 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng đối với bị cáo A Nh, A Kh, A M (Đ), A M (C): Trong quá trình phạm tội đã có hành vi can ngăn, không cho bị cáo khác hành hung bị hại. Bị cáo A C, A N là những người trực tiếp chở bị hại

đi cấp cứu sau khi bị đánh. Đây cũng là tình tiết giảm nhẹ cần áp dụng cho các bị cáo khi lượng hình.

[7] Xét về vị trí, vai trò của từng bị cáo thấy rằng:

Trong tội “Cố ý gây thương tích”, các bị cáo phạm tội mang tính đồng phạm giản đơn, trong đó: A C, A M (C), A N, A Kh là người thực hành, thương tích của bị hại chủ yếu là do A C, A M (C), A N gây nên. A Vang Xa, A Nh, A M (Đ) có vai trò giúp sức, cổ vũ tinh thần cho các bị cáo còn lại.

Đối với tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”: Các bị cáo cũng phạm tội mang tính đồng phạm giản đơn, trong đó: A Vang Xa vừa là người khởi xướng đầu tiên vừa là người thực hành, A Nh là người khởi xướng, A C là người thực hành quyết liệt nhất.

[8] Về nhân thân: Bị cáo A Kh có nhân thân xấu, vào ngày 24-8-2015 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hồi khởi tố về hành vi “Cố ý gây thương tích” (nhưng sau đó được đình chỉ bị can). Riêng đối với các bị cáo A C, A Vang Xa, A Nh, A N, A M (C), A M (Đ) đều phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[9] Với tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cùng nhân thân và vai trò, vị trí của từng bị cáo như đã phân tích, đánh giá ở trên, thấy rằng: Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly A Kh, A C, A Vang Xa, A Nh, A N, A M (C), A M (Đ) ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục người phạm tội, đồng thời cũng nhằm để răn đe, phòng ngừa chung, trong đó:

Đối với tội “Cố ý gây thương tích”: Bị cáo A C, A M (C) pH1 chịu mức án cao nhất trong số những người phạm tội. A Vang Xa, A Nh, A Kh, A M (Đ) có vai trò không lớn và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trong đó có 02 tình tiết tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên cần áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự, cho các bị cáo này được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà các bị cáo bị xét xử là phù hợp. Nhưng bị cáo A Kh pH1 chịu mức án cao hơn các bị cáo còn lại.

Với tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”: Bị cáo A C và A Vang Xa pH1 chịu mức án bằng nhau và cao hơn mức án của bị cáo A Nh.

[10] Trong vụ án này, quá trình đánh nhau, bị cáo A N bị Nguyễn Văn Cu, Nguyễn Văn B5 dùng cán cò đánh vào đầu gây thương tích nhẹ. Do A N không yêu cầu xem xét, nên không có căn cứ để xử lý Cu và B5.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, giữa các bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận: Mỗi bị cáo pH1 bồi thường cho phía bị hại số tiền 78.000.000đồng. Đến nay, các bị cáo A C, A Nh, A Kh, A N đã trả đủ số tiền pH1 bồi thường. Bị cáo A Vang Xa đã bồi thường được 60.000.000đồng; bị cáo A M

(C) đã bồi thường được 55.000.000đồng; bị cáo A M (Đ) đã bồi thường được 15.500.000đồng. Tại phiên tòa, người bị hại và gia đình không yêu cầu giải quyết việc bồi thường mà đề nghị để tự thỏa thuận với các bị cáo chưa bồi thường xong. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập. Sau này nếu có tranh chấp về bồi thường thiệt hại thì các bên có quyền yêu cầu giải quyết riêng. Những người đã cùng các bị cáo bồi thường thiệt hại cho phía bị hại không yêu cầu xem xét đối với số tiền đã bồi thường, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[12] Về vật chứng và xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra có thu giữ: 01 thanh gỗ cong, tròn có đặc điểm: Một đầu đã bị gãy, tước; 01 thanh kiếm tự chế có tổng chiều dài 0,77 cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu “SAMXANG” đã qua sử dụng. Xét thấy: Thanh gỗ và thanh kiếm là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy. Chiếc điện thoại di động là của bị can A Vang Xa, nhưng tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu trả lại nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[13] Ngoài ra, quá trình phạm tội, các bị cáo có sử dụng một số xe mô tô. Những chiếc xe này thuộc sở hữu của cha, mẹ, người thân của các bị cáo, do các bị cáo tự ý sử dụng vào việc phạm tội, nên không có cơ sở để xử lý.

[14] Về án phí: Các bị cáo pH1 chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo A C, A Vang Xa, A Nh phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*” và tội: “*Bắt, giữ người trái pháp luật*”. Các bị cáo A N, A M (C), A Kh, A M (Đ) phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo A M (C) 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 07-5-2021).

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo A N 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 07-5-2021).

- Xử phạt bị cáo A Kh 03 (ba) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 07-5-2021).

- Xử phạt bị cáo A M (Đ) 03 (ba) năm 01 (một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 12-7-2021).

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, khoản 1 Điều 157, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 và điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo A C 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích”; 07 (bảy) tháng tù về tội: “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Buộc bị cáo A C pH1 chấp hành hình phạt chung của tội: “Cố ý gây thương tích” và tội: “Bắt, giữ người trái pháp luật” là 06 (sáu) năm 01 (một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 07-5-2021).

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, khoản 1 Điều 157, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54, Điều 58 và điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo A Vang Xa 03 (ba) năm tù về tội: “Cố ý gây thương tích”; 07 (bảy) tháng tù về tội: “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Buộc bị cáo A Vang Xa pH1 chấp hành hình phạt chung của tội: “Cố ý gây thương tích” và tội: “Bắt, giữ người trái pháp luật” là 03 (ba) năm 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 07-5-2021).

- Xử phạt bị cáo A Nh 03 (ba) năm tù về tội: “Cố ý gây thương tích”; 06 (sáu) tháng tù về tội: “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Buộc bị cáo A Nh pH1 chấp hành hình phạt chung của tội: “Cố ý gây thương tích” và tội: “Bắt, giữ người trái pháp luật” là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 07-5-2021).

2. Về xử lý vật chứng: *Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;*

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 thanh gỗ cong, tròn có đặc điểm: Một đầu đã bị gãy, tước. 01 thanh kiếm tự chế có tổng chiều dài 0,77 cm.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu “SAMXANG” đã qua sử dụng của bị cáo A Vang Xa.

(Các vật chứng vừa nêu, như được ghi tại B5 bản giao nhận vật chứng ngày 25-10-2021 giữa Công an huyện Ngọc Hồi với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi).

3. Về án phí: *Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14);*

- Buộc các bị cáo A C, A Vang Xa, A Nh, A N, A M (C), A Kh, A M (Đ), mỗi bị cáo pH1 nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về kháng cáo: *Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;*

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 18-01-2022), các bị cáo; bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND t. Kon Tum;
- VKSND h. Ngọc Hồi;
- Công an h. Ngọc Hồi;
- Chi cục THADS h. Ngọc Hồi;
- Bị cáo; người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phan Trường Thọ

